

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 03 tháng 9 năm 2025

Số: 03/2025/QĐ - TA

**QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – PHÚ THỌ

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Bình

Ngày 03 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13- Phú Thọ tiến hành phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 03/2025/QĐ - TA, ngày 25 tháng 8 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **BÙI VĂN T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 01/04/1996

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi cư trú: Xóm V, xã L, tỉnh P

Con ông Bùi Văn Tân, sinh năm 1975, con bà Bùi Ngọc Th, sinh năm 1978; có vợ là Phạm Thị L, sinh năm 1995, cùng cư trú tại: Xóm V, xã L, tỉnh Ph

* Tiền án:

- Năm 2021 TAND huyện Lương Sơn xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương T giao thông đường bộ.

- Năm 2014 bị TAND huyện Chương Mỹ xử phạt 36 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản + 18 tháng án treo của bản án năm 2012.

*Tiền sự:

- Năm 2024 bị Công an xã tân Vinh phạt tiền 5.000.000đồng về hành vi Cố ý gây thương tích

Bùi Văn T bị tạm giữ từ ngày 02/8/2025 đến ngày 06/8/2025, theo Quyết định số 24/QĐ-TGN ngày 02/8/2025 của Công an xã Lương Sơn; tạm giữ từ ngày 18/8/2025 đến nay theo Quyết định số 40/QĐ-TGN ngày 02/8/2025 của Công an xã Lương Sơn tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ - vắng mặt tại phiên họp

Có sự tham gia của:

1/ *Người đại diện theo ủy quyền/phân công của người đề nghị, tham gia phiên họp:*
Ông Đỗ Quang Sơn - Chức vụ: Cán bộ, Công an xã Lương Sơn

2/ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn:* Ông Bùi Tất Thắng - KSV
Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ

NHẬN THẤY:

1. Bùi Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy, lệ thuộc vào ma túy từ năm 2023, loại ma túy sử dụng là Ma túy đá, hình thức sử dụng là hút vào cơ thể. Ngày 02/8/2025 làm việc với Công an xã Lương Sơn, Bùi Văn T khai nhận lần gần nhất sử dụng ma túy là ngày 31/7/2025; tiến hành Test nhanh nước tiểu của Bùi Văn T bằng que thử ma túy tổng hợp Multi - DrugTest Panel, kết quả dương tính với chất ma túy MDMA, MET. Ngày 06/8/2025, Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ có Phiếu kết quả xác định: Bùi Văn T nghiện các chất dạng ATS (Amphetamine)

Ngày 06/8/2025, Công an xã Lương Sơn đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cho Bùi Văn T và tiến hành hướng dẫn và giải thích cho Bùi Văn T về việc sau khi xác định tình trạng nghiện về địa phương phải đăng ký cai nghiện tự nguyện tại UBND cấp xã nơi cư trú theo quy định.

Bùi Văn T có đến UBND xã Lương Sơn đăng ký cai nghiện tại gia đình, cộng đồng. UBND xã xét thấy Bùi Văn T không cư trú ổn định tại địa phương, không thuộc diện đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và đã hướng dẫn Bùi Văn T thực hiện thủ tục đăng ký cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện công lập và trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày 12/8/2025 Bùi Văn T phải đến Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ làm thủ tục. Tuy nhiên hết thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày 12/8/2025, Bùi Văn T không đăng ký cai nghiện tự nguyện là vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021

Công an xã Lương Sơn đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T. Ngày 18/8/2025 chuyển hồ sơ vụ việc cùng Công văn đề nghị đến Tòa án nhân dân khu vực 13 theo quy định.

Tại phiên họp, người đại diện theo phân công của Công an xã Lương Sơn có ý kiến: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 13- Phú Thọ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T từ 18 đến 24 tháng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ phát biểu:

- *Việc chấp hành pháp luật trong việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:* Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự quy định của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; cơ quan đề nghị đã thực hiện đầy đủ quy định tại Điều 19, 21 của Pháp lệnh số 03/2022 và các quy định pháp luật liên quan.

- *Về hồ sơ đề nghị* đã được lập đầy đủ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục; thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Căn cứ Điều 96, 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi 2020); khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Điều 28 mục I chương IV, Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 7, 8 Thông tư liên tịch 03/2025 thấy có đủ căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T. Do đó đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T thời gian từ 20 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

1. Về tính pháp lý của hồ sơ:

Hồ sơ đề nghị của cơ quan đề nghị đã lập đúng thẩm quyền, đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và các Điều 40,41,42 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021. Phản ánh đầy đủ lý lịch, tình trạng nghiện chất ma túy của người bị đề nghị và Công an xã Lương Sơn có văn bản đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T theo đúng quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2005/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025.

2. Thông báo thụ lý, Quyết định mở phiên họp đã được tổng đạt hợp lệ, người đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên có mặt tại phiên họp, người bị đề nghị có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, phiên họp tiến hành theo thủ tục chung.

3. Về căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính: căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ; ý kiến của đại diện Công an xã Lương Sơn; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Phú Thọ đủ cơ sở kết luận:

Bùi Văn T là người có năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và có hại cho sức khỏe, là nguyên nhân lây nhiễm bệnh tật và phát sinh các tệ nạn xã hội nhưng đã sử dụng và lệ thuộc vào ma túy. Ngày 06/8/2025 Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ đã có kết luận Bùi Văn T nghiện các chất dạng ATS (Amphetamine); ngày 06/8/2025, Công an xã Lương Sơn đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cho Bùi Văn T và hướng dẫn và giải thích cho Bùi Văn T về việc sau khi xác định tình trạng nghiện về địa phương phải đăng ký cai nghiện tự nguyện tại UBND cấp xã nơi cư trú theo quy định. Theo Biên bản làm việc ngày 12/8/2025 đối với Chuyên viên Phòng Văn hóa- Xã hội UBND xã Lương Sơn cho thấy: Bùi Văn T đã đến UBND xã Lương Sơn đăng ký cai nghiện tại gia đình, cộng đồng; căn cứ khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP của Chính Phủ về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, Bùi Văn T không cư trú ổn định tại địa phương do đó không thuộc diện đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Chuyên viên phòng Văn hóa - Xã hội UBND xã Lương Sơn đã hướng dẫn Bùi Văn T thực hiện thủ tục đăng ký cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện công lập và trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày 12/8/2025 Bùi Văn T phải đến Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ làm thủ tục. Tuy nhiên hết thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày 12/8/2025, Bùi Văn T không đăng ký cai nghiện tự nguyện là vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021 và khoản 1 Điều 28 mục I chương IV Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Công an xã Lương Sơn lập hồ sơ đề nghị đưa Bùi Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ và cần thiết, tạo điều kiện cho Bùi Văn T cai nghiện ma túy, đảm bảo an ninh trật tự và phòng ngừa chung.

4. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về nhân thân: Năm 2021 TAND huyện Lương Sơn xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Năm 2014 bị TAND huyện Chương Mỹ xử phạt 36 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản + 18 tháng án

treo của bản án năm 2012. Năm 2024 bị Công an xã Tân Vinh phạt tiền 5.000.000đồng về hành vi Cố ý gây thương tích

- Về tình tiết tăng nặng: Không có
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc, Bùi Văn T đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Do vậy cần cân nhắc áp dụng thời gian cai nghiện bắt buộc phù hợp đối với Bùi Văn T

Căn cứ vào các tài liệu đã được kiểm tra tại phiên họp; Căn cứ vào đề nghị của Công an xã Lương Sơn và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 96, 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi 2020); khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 28, Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 7, 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ đối với Bùi Văn T (tên gọi khác: không), sinh ngày 01/04/1996; nơi cư trú: Xóm Vè, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định này. Công an xã Lương Sơn có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã Lương Sơn; Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 13 – Phú Thọ;
- Công an xã Lương Sơn;
- UBND xã Lương Sơn;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Nguyệt